

Bản án số: 67/2017/HSPT

Ngày: 24 - 7 - 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Minh Hương

Các Thẩm phán: 1. Ông Nguyễn Kim Đồng

2. Ông Võ Đình Nghị

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Huy, là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Du, Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 24 tháng 7 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 78/2017/HSPT ngày 23 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo Rơ Lúck Y H và các bị cáo khác; do có kháng cáo của các bị cáo Rơ Lúck Y H, Pang Tas Lu K và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2017/HSST ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng.

** Các bị cáo có kháng cáo, bị kháng nghị:*

1. Họ và tên: **Rơ Lúck Y H**, sinh ngày 01/3/1998 tại Lâm Đồng; Nơi cư trú: Xã RM, huyện ĐR, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: Lớp 7/12; Dân tộc: M'Nông; Tôn giáo: Thiên chúa; Con ông Triểk Y L, sinh năm 1968 và bà Rơ Lúck K J, sinh năm 1972; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: ngày 01/3/2016 bị Công an xã RM, huyện ĐR xử phạt 2.500.000đ hành chính về hành vi đánh nhau; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/12/2016 đến nay. Có mặt.

2. Họ và tên: **Pang Tas Lu K**, sinh tháng 6/1999 tại Lâm Đồng; Nơi cư trú: Xã RM, huyện ĐR, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: Lớp 8/12; Dân tộc: M'Nông; Tôn giáo: Tin lành; Con ông Trê Y S, sinh năm 1971 và bà Pang Tas H' M, sinh năm 1975; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo được điều tra tại ngoại. Có mặt.

3. Họ và tên: **Rơ Lik Jer M**, sinh ngày 20/3/1999 tại Lâm Đồng; Nơi cư trú: Xã RM, huyện ĐR, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Dân tộc: M'Nông; Tôn giáo: Thiên chúa; Con ông Bon Krong Y

B (đã chết) và bà Rơ Lik H' B, sinh năm 1968; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo được điều tra tại ngoại. Có mặt.

4. Họ và tên: **Rơ Ông Y L**, sinh ngày 28/6/1999 tại Lâm Đồng; Nơi cư trú: Xã RM, huyện ĐR, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Dân tộc: M'Nông; Tôn giáo: Thiên chúa; Con ông Rơ Lúk Y Nh, sinh năm 1963 và bà Rơ Ông K'G, sinh năm 1969; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo được điều tra tại ngoại. Có mặt.

** Người bào chữa cho bị cáo Rơ Lúk Y H và bị cáo Rơ Ông Y L:*

Ông: Phạm Văn T là Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

** Người bào chữa cho bị cáo Pang Tas Lu K:*

Bà: Nguyễn Ngọc Hoàng G là Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

** Người bào chữa cho bị cáo Rơ Lik Jer M:*

Ông: Nguyễn Văn D là Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt. Bị cáo đề nghị xử vắng mặt trợ giúp viên pháp lý.

** Người bị hại:*

Anh: Nguyễn Bảo L, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Thôn ĐT, xã PL, huyện ĐR, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

Anh: Nguyễn Xuân S, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Địa chỉ: Thôn ĐT, xã PL, huyện ĐR, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

Mẹ của bị hại: Bà Lương Thị Th.

Địa chỉ: Thôn ĐT, xã PL, huyện ĐR, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 17/10/2016, sau khi cùng nhau uống rượu tại bùng binh trung tâm huyện Đam Rông. Rơ Lúk Y H, Pang Tas Lu K, Rơ Lik Jer M và Rơ Lúk Y T rủ nhau đi chơi game tại quán net A ở thôn 1, xã RM, huyện ĐR, tỉnh Lâm Đồng. Tại đây Y H gặp nhóm bạn là Rơ Ông Y L cũng đang chơi game. Trong quá trình chơi game, Y H đến chỗ của Nguyễn Bảo L, Nguyễn Xuân S và Nguyễn Huy N xem L chơi game. Khi Y H nhìn vào màn hình của L thì L nói: “*Nhìn gì vậy cha ?*”. Cho rằng L chửi mình, nên Y H định đánh L thì anh S là chủ quán đến can ngăn. Sau đó Y H đến rủ Lu K, Jer M, Y L và Y T khi về sẽ đánh L, Lu Ka, Y L đồng ý còn Y T thì không nói gì. Đến khoảng 24 giờ cùng ngày, tất cả đi ra tính tiền chơi game. Lúc này anh S nói hai nhóm giải hòa thì L nói “*Em xin lỗi*”, Lu K trả lời “*Không có gì*”. Sau khi đi ra khỏi quán net, Y T và Y H đi xe máy qua bên kia đường, Y L và Jer M đi xe máy đến cầu số 2. Đến khoảng 00 giờ 15 phút ngày 18/10/2016, Lu K đi đến chỗ Y H hỏi “*Có*

đánh không?”, Y T không nói gì, Y H nói “Mày lên trước đi, rồi tao lên”. Lúc này, N đi xe một mình, còn L điều khiển xe chở S. Khi L và S vừa đi ra tới sân phía trước quán net, thì Lu K đi tới và nói “Ê! thắng kia, cho tao xin ít xăng”(mục đích để L dừng xe lại). Khi L và S vừa tắt máy, xuống xe thì Lu K lấy 01 chiếc đĩa trong túi quần (đĩa do Lu K giấu trong túi quần khi ăn mì tôm), cầm trên tay phải, đâm vào đầu S 2 phát, vào đầu L 1 phát. Anh S thấy vậy nên vào can ngăn, Jer M và Y L cũng dừng xe chạy đến chỗ Lu K. Lúc này Y H đi tới, tay phải cầm 01 con dao Thái Lan, mũi nhọn, đã thủ sẵn trong người đâm 01 nhát trúng vào lưng S. Thấy vậy Lu K, Jer M và Y L lao vào dùng tay, chân đuổi đánh S. Y H quay qua đâm Lâm 01 nhát trúng ngực trái, L quay người bỏ chạy thì H đâm tiếp 01 nhát vào phía trước cánh tay trái, Y H tiếp tục đâm 01 nhát vào lưng L. L bỏ chạy được khoảng 05m thì bị ngã ngựa người trên nền xi măng. Y H chạy đến đứng bên trái L, cúi xuống đâm 01 nhát trúng bắp tay trái của L. Chưa dừng lại ở đó Y H tiếp tục nhắm vào L đâm thêm nhát nữa nhưng bị trượt, mũi dao trúng nền xi măng nên dao bị gãy làm hai. Lu K, Jer M, Y L thấy Y H dùng dao đâm L, thì không đuổi đánh Sinh nữa. Sau đó Y H, Lu K, Jer M, Y L đi lại cầu số 2 đứng nói chuyện. Tại đây, Y H kể cho Lu K, Jer M và Y L việc mình đâm L và S gây thương tích. Khoảng 10 phút sau thấy N chở L đi qua thì nhóm của H cũng lên xe đi theo. Khi đi đến gần ngã 3 trung tâm huyện thì L bị ngã xuống đường. Lúc này Lu K và Y H xuống xe, đi đến thì phát hiện trên ngực và sau lưng L có máu chảy nên đã đưa L vào Trung tâm Y tế huyện Đam Rông cấp cứu.

Theo bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 230 ngày 02/12/2016 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế tỉnh Lâm Đồng, kết luận: Nguyễn Xuân S bị vết thương cạnh trái cột sống ngang D11 dài 2cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 2%.

Theo bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 235 ngày 02/12/2016 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế tỉnh Lâm Đồng kết luận: Nguyễn Bảo L bị vết thương ngực trái 1,5cm gây thủng thất phải; vết thương mặt trước cánh tay trái 3,5cm, vết thương 1/3 trên mặt trong cánh tay trái 3cm; vết thương cạnh cột sống D10 1cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 41%.

Bản án số 14/2017/HSST ngày 09/5/2017 Tòa án nhân dân huyện Đam Rông tuyên bố bị cáo Rơ Lưk Y H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng Điểm a, c, i Khoản 1, Khoản 3 Điều 104; Điểm a, b, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Rơ Lưk Y H 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/12/2016.

Tuyên bố các bị cáo Pang Tas Lu K, Rơ Lik Jer M, Rơ Ông Y L phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Áp dụng Khoản 1 Điều 245; Điểm a, b, h, p Khoản 1 Điều 46; Điều 33; Điều 69; Điều 74 Bộ luật hình sự.

Xử phạt các bị cáo Pang Tas Lu K 05 (Năm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Áp dụng Khoản 1 Điều 245; Điểm a, h, p Khoản 1 Điều 46; Điều 69; Điều 73 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Rơ Lik Jer M 03 (Ba) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án

Xử phạt bị cáo Rơ Ông Y L 03 (Ba) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao các bị cáo Rơ Lik Jer M và Rơ Ông Y L cho Ủy ban nhân dân xã Rô Men theo dõi, giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Người bị kết án phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ.

Bản án còn xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo.

- Ngày 15/5/2017 bị cáo Pang Tas Lu K kháng cáo xin hưởng án treo.

- Ngày 24/5/2017 bị cáo Rơ Lúk Y H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- Quyết định số 01/QĐ-VKS ngày 18/5/2017 của Viện kiểm sát huyện Đam Rông kháng nghị như sau:

+ Không áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, tăng hình phạt đối với bị cáo Rơ Lúk Y H từ 05 đến 06 năm tù.

+ Không áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 46 mà áp dụng Điểm b Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Pang Tas Lu K.

+ Hủy bản án sơ thẩm đối với các bị cáo Rơ Lik Jer M và Rơ Ông Y L, chuyển hồ sơ cho cấp sơ thẩm xét xử lại.

Tại phiên tòa các bị cáo Pang Tas Lu K và Rơ Lúk Y H giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông, đề nghị không áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 46 và Điều 47 Bộ luật hình sự, tăng hình phạt đối với bị cáo Rơ Lúk Y H từ 05 đến 06 năm tù; Không áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 46 mà áp dụng Điểm b Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Pang Tas Lu K; Thay đổi nội dung kháng nghị về phần hủy bản án sơ thẩm đối với các bị cáo Rơ Lik Jer M và Rơ Ông Y L, đề nghị sửa án sơ thẩm, xử phạt các bị cáo Rơ Lik Jer M và Rơ Ông Y L, mỗi bị cáo 06 tháng cải tạo không giam giữ.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý

kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Xét tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo Y H là rất nghiêm trọng, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ, mà bị cáo đã cùng các bị cáo Pang Tas Lu K, Rơ Lik Jer M và Rơ Ông Y L thực hiện hành vi hành hung anh S và anh L, bản thân bị cáo Y H dùng dao Thái Lan là hung khí nguy hiểm đâm vào lưng Nguyễn Xuân S và đâm nhiều nhát vào người Nguyễn Bảo L. Hành vi phạm tội của bị cáo Y H được thực hiện với lỗi cố ý. Hậu quả việc làm của bị cáo Y H đã gây thương tích cho Nguyễn Xuân S bị vết thương cạnh trái cột sống ngang D11 dài 2cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 2%; Nguyễn Bảo L với 04 nhát dao cụ thể: vết thương ngực trái 1,5cm gây thủng thất phải, vết thương mặt trước cánh tay trái 3,5cm, vết thương 1/3 trên mặt trong cánh tay trái 3cm; vết thương cạnh cột sống D10 1cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 41%, bị cáo gây thương tích đối với nhiều người, có tính côn đồ, dùng hung khí nguy hiểm. Xét cấp sơ thẩm chưa đánh giá hết tính chất nguy hiểm và hành vi cũng như hậu quả bị cáo Y H đã gây ra, bị cáo bị truy tố và xét xử theo Khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự có khung hình phạt khởi điểm là 05 năm nhưng cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 02 năm là không nghiêm, chưa thỏa đáng, cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo Điểm a Khoản 1 Điều 46 (người phạm tội đã ngăn chặn, làm giảm bớt tác hại của tội phạm) là không phù hợp mặc dù chính bị cáo là người đưa anh L đi cấp cứu, hành vi này chỉ áp dụng theo Khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự là phù hợp. Do vậy, chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông, không áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Y H và bị cáo Lu K, đồng thời chấp nhận kháng nghị tăng hình phạt đối với bị cáo Y H. Tuy nhiên, Viện kiểm sát đề nghị tăng hình phạt lên từ 05 năm đến 06 năm tù là nghiêm khắc, bởi lẽ bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ cho người bị hại nên bị cáo được áp dụng Điểm b, p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, sau khi gây thương tích thấy anh L bị chảy máu nhiều nên bị cáo đã đưa anh L đi cấp cứu thể hiện sự ăn năn, người bị hại xin giảm nhẹ cho bị cáo nên bị cáo được áp dụng thêm Khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, bị cáo có đủ điều kiện để được áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, ngày 04/7/2017 người bị hại lại có đơn đề nghị giữ nguyên mức hình phạt bản án sơ thẩm đã xử bị cáo và tại phiên tòa phúc thẩm người bị hại có mặt tiếp tục xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cũng cần xem xét.

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát đề nghị áp dụng tình tiết tăng nặng đối với bị cáo Y H theo Điểm n Khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự với lý do Y H đã xúi giục các bị cáo chưa thành niên phạm tội. Tuy nhiên, qua xét hỏi tại phiên tòa cũng như thể hiện tại hồ sơ vụ án thì sau khi đi ra khỏi quán, Lu K đi đến chỗ Y H hỏi “*Có đánh không?*”, Y H nói “*Mày lên trước đi, rồi tao lên*”, lời nói này chưa thể hiện rõ ý thức xúi giục nên việc áp dụng tình tiết tăng nặng là chưa đủ căn cứ.

Đối với bị cáo Pang Tas Lu K, sau khi Y H rủ rê đánh nhóm L, S, với mục đích dần mặt, thì đã nhận lời và dùng chiếc đũa kẹp vào ngón tay đâm vào đầu S và L, đồng thời dùng tay, chân đâm đá L, S, bị cáo Lu K tham gia với một cách tích cực, khi đi ra khỏi quán nét, chính bị cáo Lu K là người gọi L và S dừng xe, rồi trực tiếp đánh L và S trước. Cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo 05 tháng tù là đã có sự xem xét. Do vậy, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đối với các bị cáo Rơ Lik Jer M và Rơ Ông Y L, cấp sơ thẩm tuyên phạt 03 tháng cải tạo không giam giữ là không đúng quy định của pháp luật, bởi lẽ khởi điểm của hình phạt cải tạo không giam giữ là 06 tháng. Do vậy, chấp nhận việc thay đổi nội dung kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo Pang Tas Lu K không được chấp nhận, nên bị cáo Pang Tas Lu K phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Các bị cáo Rơ Lúk Y H, Rơ Lik Jer M, Rơ Ông Y L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm vì Viện kiểm sát kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ Điểm a Khoản 2 Điều 248; Khoản 3 Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận một phần kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông và thay đổi kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng; Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Pang Tas Lu K và Rơ Lúk Y H. Sửa bản án sơ thẩm số 14/2017/HSST ngày 09/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đam Rông về phần quyết định hình phạt.

Áp dụng Khoản 3 Điều 104; Điểm b, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Rơ Lúk Y H 42 (bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/12/2016.

Áp dụng Khoản 1 Điều 245; Điểm b, h, p Khoản 1 Điều 46; Điều 33; Điều 69; Điều 74 Bộ luật hình sự. Xử phạt các bị cáo Pang Tas Lu K 05 (năm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Áp dụng Khoản 1 Điều 245; Điểm h, p Khoản 1 Điều 46; Điều 69; Điều 73 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Rơ Lik Jer M 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án

Xử phạt bị cáo Rơ Ông Y L 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao các bị cáo Rơ Lik Jer M và Rơ Ông Y L cho Ủy ban nhân dân xã Rô Men theo dõi, giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

2. Về án phí phúc thẩm: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Pang Tas Lu K phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm. Các bị cáo Rơ Lúk Y H, Rơ Lik Jer M, Rơ Ông Y L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND, CA cấp sơ thẩm;
- VKS tỉnh Lâm Đồng;
- Bị cáo;
- Phòng GDKT;
- Sở tư pháp;
- Thi hành án;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hoàng Thị Minh Hương